

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2022/TLST- DS ngày 21 tháng 3 năm 2022, về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng X

Địa chỉ: Số 41 và 45 LD, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Người được ủy quyền lại:

+ Ông H3, sinh năm 1975 – Chức vụ: Chuyên viên thu hồi nợ RB – MB2 – Ngân hàng X.

+ Ông M, sinh năm 1996 – Chức vụ: Chuyên viên thu hồi nợ RB – MB2 – Ngân hàng X.

(Theo giấy ủy quyền số 04/2022/UQ –O ngày 25/01/2022 của Giám đốc ngân hàng X, chi nhánh Quảng Ninh)

Địa chỉ: Số 606 LTT, phường LTT, thành phố H5, tỉnh Quảng Ninh.

- **Bị đơn:**

+ Ông H, sinh năm 1978,

+ Bà Hoàng Thị H1, sinh năm 1982

Cùng cư trú tại: T1, xã H5, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

2. **Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. **Về số tiền nợ:** Tính đến ngày 08/6/2022 anh H và chị Hoàng Thị H1 còn nợ Ngân hàng X tổng số tiền là 1.642.127.398đ (một tỷ sáu trăm bốn mươi hai triệu, một trăm hai mươi bảy nghìn, ba trăm chín mươi tám đồng)

Trong đó: nợ gốc 1.506.675.998đ (một tỷ năm trăm linh sáu triệu, sáu trăm bảy mươi lăm nghìn, chín trăm chín mươi tám đồng); lãi trong hạn 130.155.858đ (một trăm ba mươi triệu, một trăm năm mươi lăm nghìn, tám trăm năm mươi tám đồng); lãi quá hạn 5.295.542đ (năm triệu hai trăm chín mươi lăm nghìn, năm trăm bốn mươi hai đồng)

2.2. Tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng đất (bao gồm đất ở 145m², đất trồng cây lâu năm 4,8m²) tổng diện tích đất: 149,8m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 282719, số vào sổ GCN: 3485 do UBND huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 14/10/2010, đứng tên chủ sở hữu H và Hoàng Thị H1, địa chỉ thửa đất tại: T1, xã H5, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

2.3. Về phương án trả nợ:

- Chậm nhất đến ngày 30/9/2022 anh Hoàng, chị H1 phải tất toán toàn bộ khoản vay, tạm tính đến ngày 08/6/2022 số tiền là 1.642. 127.398đ; Trong đó: nợ gốc 1.506.675.998đ; lãi trong hạn 130.155.858đ; lãi quá hạn 5.295.542đ cho Ngân Hàng X và tiền lãi, lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày 09/6/2022 theo hợp đồng tín dụng số 045/2020/HĐ-O-CN ngày 26/5/2020, đã ký kết giữa Ngân hàng với anh Hoàng, chị H1, cho đến khi anh Hoàng, chị H1 hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

2.4. Trong trường hợp anh H và chị Hoàng Thị H1 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận, thì Ngân hàng X có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành xử lý tài sản đảm bảo đã thế chấp Theo hợp đồng thế chấp số 045/2020/HĐ-O-CN ngày 26/5/2020 để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng X theo quy định của Pháp luật.

2.5. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm, sau khi trừ đi các chi phí tố tụng, thi hành án theo quy định của Pháp luật, mà không đủ thanh toán hết nghĩa vụ nợ của ông H và bà Hoàng Thị H1, tại Ngân hàng X, thì ông Hoàng và bà H1 phải tiếp tục thanh toán số nợ còn lại và tiền lãi, phí phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi ông H và bà Hoàng Thị H1 hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng X.

2.3. Về án phí:

- Ông H và bà Hoàng Thị H1 phải chịu 30.631.910đ (ba mươi triệu, sáu trăm ba mươi một nghìn, chín trăm mười đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng X số tiền 29.629.500 đồng (hai mươi chín triệu, sáu trăm hai mươi chín nghìn, năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, anh H3 đã nộp theo biên lai thu số 0011067 ngày 18/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- VKSND huyện Vân Đồn
- TAND tỉnh QN;
- CCTHADS huyện Vân Đồn
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Lê Hồng Ninh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đình Cầu - Hoàng Thị Minh Tâm

Lê Hồng Ninh

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vân Đồn
- TAND tỉnh QN;
- CCTHADS huyện Vân Đồn
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Ninh